

Tuần 11 – Tiết 21

Bài 19 TH: SƠ CỨU CẢM MÁU

I. Tìm hiểu về các dạng chảy máu

Các dạng chảy máu	Biểu hiện
Chảy máu mao mạch	- Máu chảy ít, chậm.
Chảy máu tĩnh mạch	- Máu chảy nhiều hơn, nhanh hơn.
Chảy máu động mạch	- Máu chảy nhiều, mạnh, thành tia.

II. Tập băng bó vết thương

1. Băng bó vết thương ở lòng bàn tay (chảy máu tĩnh mạch và mao mạch).

- Các bước tiến hành SGK/61
- Lưu ý : Sau khi băng nếu vết thương vẫn chảy máu, phải đưa ngay bệnh nhân tới bệnh viện.

2. Băng bó vết thương cổ tay (chảy máu động mạch)

- Các bước tiến hành SGK/62
- Lưu ý:
 - + Các vết thương chảy máu ở động mạch(tay, chân) mới buộc garo
 - + Sau 15 phút nới garo ra và buộc lại(đề phòng mô dưới vết thương chết do thiếu oxi & dinh dưỡng)
 - + Những vết thương chảy máu động mạch ở vị trí khác chỉ dùng tay ấn vào động mạch gần vết thương về phía tim

III. Thu hoạch

- Làm phần thu hoạch SGK/63

Tuần 11 – Tiết 22

CHƯƠNG IV : HÔ HẤP **Bài 20 HÔ HẤP VÀ CÁC CƠ QUAN HÔ HẤP**

I. Khái niệm hô hấp

- Hô hấp là quá trình không ngừng cung cấp O_2 cho các tế bào và loại khí CO_2 do các tế bào thải ra khỏi cơ thể.
- Quá trình hô hấp gồm : sự thở, trao đổi khí ở phổi và trao đổi khí ở tế bào.

II. Các cơ quan trong hệ hô hấp người và chức năng của chúng

- Hệ hô hấp gồm các cơ quan ở đường dẫn khí và 2 lá phổi
- Đường dẫn khí có chức năng: dẫn khí vào và ra, làm ẩm, làm ấm không khí đi vào và bảo vệ phổi
- Phổi là nơi trao đổi khí giữa cơ thể và môi trường ngoài

*** Câu hỏi & bài tập:**

- 1/ Hô hấp có vai trò quan trọng như thế nào với cơ thể sống?
- 2/ Hãy giải thích câu nói: Chỉ cần ngưng thở 3-5 phút thì máu qua phổi sẽ chẳng có oxi để mà nhận